

Số: /QĐ-UBND Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án dự án Xây dựng hạ tầng điểm dân cư thôn Ngọc Liên, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa (đợt 5)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-TNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-TNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh Thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; số 21/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của

UBND tỉnh; Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang; số 735/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hiệp Hòa; số 254/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hiệp Hòa; số 401/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện: số 4976/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án; số 401/QĐ-UBND ngày 17/3/2021; số 2452/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng hạ tầng điểm dân cư thôn Ngọc Liễn, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện: số 82/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ lập phương án bồi thường, GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn huyện; số 146/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án 06 tháng đầu năm 2024; số 114/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án trên địa bàn huyện;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 885/TTr-TNMT ngày 07 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng điểm dân cư thôn Ngọc Liễn, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, cụ thể như sau:

I. Thu hồi diện tích (đợt 5): 2.775,9 m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm của 07 hộ gia đình, cá nhân, trong đó:

- Diện tích 1.797,6 m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm của 04 hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao sử dụng ổn định, không tranh chấp.

- Diện tích 978,3 m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm của 03 hộ gia đình, cá nhân được BQL thôn Ngọc Liễn giao, bán trái thẩm quyền.

Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Ngọc Liễn, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Lý do thu hồi: Thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng điểm dân cư thôn Ngọc Liễn, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa.

II. Phương án bồi thường, hỗ trợ.

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 513.573.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm mười ba triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng), bao gồm:

1. Kinh phí bồi thường về đất: 138.795.000 đồng.

+ Đơn giá: 50.000 đồng/m²

+ Diện tích: 2.775,9 m².

Thành tiền: 2.775,9 m² x 50.000 đ/m² = 138.795.000 đồng.

2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ hoa màu, tài sản công trình trên đất: 13.639.000 đồng (đã làm tròn), gồm:

- Bồi thường đối với cây trồng hàng năm: 7.908.000 đồng

+ Đơn giá: 9.500 đồng/m².

+ Diện tích: 832,4 m².

Thành tiền: $832,4 \text{ m}^2 \times 9.500 \text{ đ/m}^2 = 7.908.000 \text{ đồng}$.

- Hỗ trợ cây trồng lâu năm (CLN) trồng trên đất nông nghiệp: 3.689.000 đồng.

+ Đơn giá tính bằng 80% đơn giá bồi thường: 69.600 đồng/khóm

+ Số lượng: 53 khóm chuối Đã có quả (khóm có từ 2 cây trở lên)

Thành tiền: $53 \text{ khóm} \times 69.600 \text{ đ/khóm} = 3.689.000 \text{ đồng}$.

- Hỗ trợ tài sản, công trình trên đất không bị ngăn chặn, xử lý: 2.042.000 đồng.

+ Đơn giá tính bằng 80% đơn giá bồi thường, hỗ trợ: 464.000 đồng/m².

+ Số lượng: 4,4 m².

- Thành tiền: $4,4 \text{ m}^2 \times 464.000 \text{ đ/m}^2 = 2.042.000 \text{ đồng}$ (đã làm tròn)

3. Các khoản hỗ trợ: 294.616.000 đồng, gồm:

- Hỗ trợ ổn định đời sống: 17.976.000 đồng

+ Mức hỗ trợ: 10.000/m².

+ Diện tích: 1.797,6 m².

Thành tiền: $1.797,6 \text{ m}^2 \times 10.000 \text{ đ/m}^2 = 17.976.000 \text{ đồng}$

- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 269.640.000 đồng.

+ Mức hỗ trợ: 150.000 đồng/m²

+ Diện tích: 1.797,6 m².

Thành tiền $1.797,6 \text{ m}^2 \times 150.000 \text{ đ/m}^2 = 269.640.000 \text{ đồng}$.

- Hỗ Trợ đào tạo nghề do thu hồi vượt 70% đình xuất giao ruộng: 3.500.000/đx (có 02 lao động được hỗ trợ do thu hồi trên 70% của một định suất được giao) Mức hỗ trợ: 3.500.000 đồng/01 định suất:

Thành tiền: $3.500.000 \text{ đồng/01} \times 02 \text{ định suất} = 7.000.000 \text{ đồng}$.

4. Dự toán kinh phí hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng):

- Hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng) đối với 06 hộ gia đình, cá nhân không đồng thuận kiểm đếm:

+ Mức hỗ trợ: 20.000 đồng/m²

+ Diện tích: 2.672,7 m².

Thành tiền: $2.672,7 \text{ m}^2 \times 20.000 \text{ đ/m}^2 = 53.454.000 \text{ đồng}$.

- Hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng) đối với 01 hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định đồng thuận kiểm đếm:

+ Mức hỗ trợ: 40.000 đồng/m²

+ Diện tích: 103,2 m².

Thành tiền: $103,2 \text{ m}^2 \times 40.000 \text{ đ/m}^2 = 4.128.000 \text{ đồng}$.

Hộ gia đình, cá nhân không được hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng) nếu không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhận đất tái định cư (nếu có) và bàn giao mặt bằng cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 19 Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày

21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang.

5. Chi phí tổ chức thực hiện GPMB (bằng 2% tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất): 8.941.000 đồng, gồm:

Thành tiền: $447.050.000 \times 2\% = 8.941.000$ đồng.

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Châu Minh có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1; trường hợp hộ gia đình, cá nhân nào vắng mặt hoặc không nhận Quyết định này thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Châu Minh, Nhà văn hóa thôn, nơi tập trung đông dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm PTQĐ&CCN, UBND xã Châu Minh thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của huyện Hiệp Hòa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng NN&PTNT, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trung tâm Phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, Chi cục thuế khu vực Việt Yên - Hiệp Hòa; UBND xã Châu Minh và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khanh